

18. GHẾ NGỒI KHÔNG VỮNG⁹⁵

A. DUYÊN KHỞI

Một thời, Đức Phật ở trong vườn Cấp-cô-độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, có các Tỳ-kheo ở trên lầu gác⁹⁶, ngồi trên giường chân rập⁹⁷, không được an toàn lắm, phía dưới gác có Tỳ-kheo đang ngủ. Vì sàn gác mỏng nên chân giường bị sút, rớt xuống trúng Tỳ-kheo bên dưới bị thương đến chảy máu. Tỳ-kheo bên dưới ngửa mặt lên giận dữ mắng:

- Tỳ-kheo gì mà ở tầng gác trên, ngồi trên giường chân rập không an toàn khiến cho giường sút chân, đả thương thân tôi đến nổi chảy máu?

Các Tỳ-kheo nghe được. Trong đó có vị thiếu dục tri túc, sống hạnh đầu đà, ưa học giới, biết tầm quý, hiềm trách Tỳ-kheo kia, - Sao Tỳ-kheo ở trên tầng gác, ngồi trên giường chân rập không an toàn khiến chân giường sút ra, rớt trúng thân hình của Tỳ-kheo kia làm bị thương đến chảy máu?

Các Tỳ-kheo đến chỗ Đức Thế Tôn, đánh lễ dưới chân Phật, rồi ngồi qua một bên, đem nhân duyên này bạch đầy đủ lên Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn liền dùng nhân duyên này tập hợp Tăng Tỳ-kheo, quở trách Tỳ-kheo kia:

- Việc ông làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm điều không nên làm. Sao Tỳ-kheo ở trên tầng gác, ngồi trên giường chân rập không an toàn khiến chân giường sút ra, rớt trúng thân hình của Tỳ-kheo kia làm bị thương đến chảy máu?

Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách Tỳ-kheo kia rồi, bảo các Tỳ-kheo:

- Kẻ ngu si này, là nơi trồng nhiều giống hữu lậu, là kẻ phạm giới này ban đầu. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kiết giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

95. Các bộ như nhau.

96. Trùng các 重閣. Pali: upari-vehāsa-kuī, nghĩa không rõ, có lẽ chỉ tầng trên của gác cao, hay gác lững; Ngũ phần: Trùng các ốc 重閣屋; nhà có gác cao. Thập tụng II (T2>n14>5, tr.79a22): Một người được chỗ trên gác; một người được chỗ dưới gác. Cf. Nam Truyền, Luật tạng 2: Một Tỳ-kheo ở trên lầu, một Tỳ-kheo ở dưới lầu

97. Thoát cước sàng 脫腳床. Pali: āhaccapādaka mañca, giường có chân tháo gỡ được. Ngũ phần 6 (T22n1421, tr.44b18): Tiêm cước sàng 尖腳床, giường chân nhọn.

Tỳ-kheo nào, hoặc trong phòng, hoặc trên tầng gác, nằm hay ngồi⁹⁸ trên giường, ghế bằng chân ráp, ba-dật-đề.

A. GIỚI TƯỚNG

Tỳ-kheo: Nghĩa như trên.

Nhà⁹⁹: chỉ cho phòng Tăng hay phòng riêng. Tầng gác¹⁰⁰: người đứng dưới không đụng đầu.

Giường chân ráp: Loại giường chân giáp vào lỗ mộng.

Tỳ-kheo ở trên tầng gác, hoặc ngồi hay nằm trên giường chân ráp, tùy thuộc vào hông dính nơi giường, hay tùy theo sự trở mình, phạm Ba-dật-đề. Trừ giường chân ráp ra, hoặc giường độc tọa¹⁰¹, hoặc giường một tấm ván, hoặc giường tấm¹⁰², tất cả đều phạm Đột-kiết-la.

Tỳ-kheo-ni, Ba-dật-đề. Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, Đột-kiết-la, đó gọi là phạm.

Sự không phạm: Nếu ngồi giường chân xoay, giường chân thẳng, giường chân cong, giường không chân, hoặc giường chân lớn, hoặc giường chân ráp mà có cột cản thận, hoặc trên tầng gác có ván lót, hoặc cây chạ hoa để che, hoặc phủ dày, hoặc lật ngửa giường mà ngồi hay tháo chân giường mà ngồi, tất cả không phạm,

Người không phạm: Phạm đầu tiên khi chưa kiết giới, si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách.